

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 17 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chung

Ông Nguyễn Hồng Diên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1976, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi ĐKKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; CCCD số 002076007670, cấp ngày 10/9/2024; nơi cấp: Bộ C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1977; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền sự: Không

Tiền án: có 02 tiền án:

- Ngày 25/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 19/2013/HS-ST.

- Ngày 16/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 52/2021/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2024.

- Nhân thân: Ngày 04/12/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Bản án số 21/2003/HSST; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2024, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Sỹ D, sinh năm 1989; vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1958; vắng mặt.
3. Anh Hoàng Văn A, sinh năm 2004; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 07/9/2024, tổ công tác Công an huyện B tuần tra, phát hiện Nguyễn Sỹ D, sinh năm 1989, trú tại thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy tại đường liên thôn H, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Sỹ D đang mặc 01 gói giấy màu trắng, có chữ Việt Nam, bên trong có chất màu trắng dạng bột và dạng cục nghi là ma túy Heroin. Qua đấu tranh, D khai nhận một gói giấy màu trắng, có chữ Việt Nam là ma túy mua của Hoàng Văn S, sinh năm 1976, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Sau khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Nguyễn Sỹ D và Hoàng Văn S. Quá trình khám xét người, chỗ ở đối với Nguyễn Sỹ D, không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào khác. Trước khi khám xét, Hoàng Văn S đã tự nguyện giao nộp 01 gói nilon màu xanh, bên trong có gói giấy, trong gói giấy chứa chất màu trắng nghi là ma túy Heroin, 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chất màu trắng nghi là ma túy Heroin, số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) và các đồ vật, tài sản liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Sỹ D và Hoàng Văn S đã khai nhận như sau: Hoàng Văn S là người nghiện ma túy Heroin. Khoảng 10 giờ, ngày 06/9/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy, S đi tìm mua ma túy, khi đang trên đường đi chơi về đến khu vực sân bóng thuộc thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang thì S gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1,65 mét, mặc quần áo tối màu, đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi chai màu đen, nhìn giống người nghiện ma túy nên S hỏi mua 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) tiền ma túy Heroin của người này và được người đàn ông đồng ý bán cho 02 gói, trong đó 01 gói nilon màu xanh, bên trong có gói giấy, trong gói giấy chứa ma túy Heroin, 01 túi nilon màu trắng, bên trong có ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, S về nhà rồi đi

vào phòng ngủ, lấy một phần ma túy ra sử dụng, số còn lại S cất giấu ở đầu giường, mục đích để ai hỏi mua thì sẽ chia nhỏ ra bán kiếm lời. Đến khoảng hơn 08 giờ ngày 07/9/2024, S đang ở nhà thì có Nguyễn Sỹ D, sinh năm 1989, trú tại thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang gọi điện thoại cho S để hỏi mua 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) ma túy H, S đồng ý. Sau đó S đi vào phòng ngủ để chuẩn bị ma túy bán cho D, S lấy từ đầu giường ngủ ra túi nilon màu trắng, bên trong có ma túy Heroin, S đổ một phần ma túy Heroin vào một mảnh giấy màu trắng, có chữ màu đen rồi gói lại, số ma túy Heroin còn lại S tiếp tục cất giữ trong túi nilon màu trắng và giấu ở đầu giường. Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, D tiếp tục gọi điện thoại cho S nói đang đợi ở dốc đường bê tông gần nhà S để giao dịch, mua bán ma túy. Sau đó S lấy gói ma túy H1 đã chuẩn bị sẵn rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Air Blade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23D1-061.32 mang ra chỗ D đang đứng đợi để bán. Tại đây, D đưa cho S số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) gồm 03 tờ mệnh giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*), S cầm tiền rồi đưa gói ma túy cho D. Sau khi giao dịch xong, S điều khiển xe mô tô đi về nhà, D điều khiển xe mô tô đi đến địa phận thôn H, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang thì bị lực lượng Công an huyện B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang việc D đang tàng trữ 01 gói giấy chứa ma túy trong túi quần bên phải đang mặc.

Ngày 07/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Giang tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Hoàng Văn S và Nguyễn Sỹ D, kết quả S và D đều dương tính với ma túy loại Heroine. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Giang đã tiến hành cân tịnh số chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Sỹ D và Hoàng Văn S. Kết quả cân tịnh số chất màu trắng dạng bột và dạng cục nghi là ma túy ký hiệu A1, A2 thu giữ của Hoàng Văn S có tổng khối lượng là 1,1796 gam (*một phẩy một nghìn bảy trăm chín mươi sáu gam*); số chất màu trắng dạng bột và dạng cục nghi là ma túy ký hiệu A3 thu giữ của Nguyễn Sỹ D có khối lượng là 0,0233 gam (*không phẩy không nghìn hai trăm ba mươi ba gam*). Sau khi cân tịnh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành trích mẫu, niêm phong và gửi giám định.

Ngày 07/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số: 679 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh H giám định số chất màu trắng dạng bột và dạng cục thu giữ của Nguyễn Sỹ D và Hoàng Văn S có phải ma túy không, là loại ma túy gì, có tổng khối lượng là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số: 337/KL-KTHS ngày 14/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:

- 02 (*hai*) mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 đều là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng là 1,1796 gam (*một phẩy một nghìn bảy trăm chín mươi sáu gam*).
- 01 (*một*) mẫu gửi giám định ký hiệu A3 là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,0233 gam (*không phẩy không nghìn hai trăm ba mươi ba gam*).

Heroin có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Giang: vỏ bao gói sau giám định kèm theo kết luận số 337/KL-KTHS, ngày 14/9/2024, theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định.

Ngày 07/10/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số: 730, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh H giám định số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ của Hoàng Văn S, gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*), là tiền thật hay tiền giả?

Tại Kết luận giám định số: 372/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: 03 tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 75/CT-VKSBQ ngày 28/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Hoàng Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố.

1. Về tội danh: Đề nghị xét xử bị cáo Hoàng Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật và hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/9/2024.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 600.000 đồng là tiền do thu lời bất chính từ việc Hoàng Văn S bán ma túy cho Nguyễn Sỹ D2 mà có.

- Đề nghị xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu hồng cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn S ; 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu đen, cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Sỹ D.

- Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị và không sử dụng được gồm: 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn*

lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H, 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “Toàn bộ vỏ bao gói sau cân tịnh vụ Hoàng Văn S, Nguyễn Sỹ D”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Giang, 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi “Vỏ bao gói sau giám định”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H.

4. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa có mặt người làm chứng Hoàng Văn A, vắng mặt người làm chứng là Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn T1, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Sỹ D, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn S, Biên bản xét nghiệm chất ma túy, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 07/9/2024; Biên bản khám xét ngày 07/9/2024; Quyết định trưng cầu giám định số 679/QĐ- CSĐT ngày 07/9/2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Kết luận giám

định số: 337/KL-KTHS ngày 14/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh H; Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ nơi xảy ra vụ việc ngày 07/9/2024, bản ảnh vị trí mua bán trái phép chất ma túy, bản ảnh cân tịnh vụ án mua bán trái phép chất ma túy ngày 07/9/2024 cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 07/9/2024, Hoàng Văn S có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroin cho Nguyễn Sỹ D với giá 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*). Quá trình khám xét nơi ở của Hoàng Văn S thu giữ được 02 (hai) gói ni lon (một gói màu xanh, một gói màu trắng), bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng bột và dạng cục là ma túy Heroin. Quá trình điều tra Hoàng Văn S khai toàn bộ số lượng ma túy S bán cho D và số lượng ma túy thu giữ tại nhà là do S mua vào ngày 06/9/2024 tại khu vực sân bóng tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang của một người đàn ông không quen biết với số tiền 1.000.000 đồng, mục đích là để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì S bán kiếm lời. Đồng thời, tại thời điểm phạm tội bị cáo có 02 tiền án, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 16/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tại Bản án số 52/2021/HS-ST, ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, do bị cáo chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cố ý. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang đã áp dụng tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố Hoàng Văn S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Hoàng Văn S thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và H nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những hủy hoại sức khỏe của người mắc nghiện, tha hóa đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, mặc dù có 02 tiền án và đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, trong vụ án này bị cáo phạm tội thuộc tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, cần xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học và đề phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Đối với hành vi Tàng trữ trái phép 0,0233 gam (*không thấy không nghìn hai trăm ba mươi ba gam*) ma túy loại Heroin của Nguyễn Sỹ D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, ngày 14/11/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn S và Nguyễn Sỹ D, ngày 14/11/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23D1-232.39 là xe của ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1958, trú tại thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang (là bố đẻ D). Xét thấy việc Nguyễn Sỹ D sử dụng xe để đi mua ma túy, ông Nguyễn Văn T1 không biết, nên ngày 09/10/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 732 bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23D1-061.32 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Hoàng Văn A, sinh năm 2004 (là con trai của S). Xét thấy việc Hoàng Văn S sử dụng xe để đi bán ma túy, Hoàng Văn A không biết. Nên ngày 14/11/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 791 bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp. Việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[10] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở những vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện B đã thu giữ trong vụ án và quá trình thẩm vấn tranh tụng tại phiên tòa. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:

[11] Đối với số tiền 6000.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo

Hoàng Văn S bán ma túy cho Nguyễn Sỹ D vào ngày 07/9/2024, xét thấy đây là số tiền bị cáo S thu lời bất chính do bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với 02 chiếc điện thoại di động trong đó: 01 (một) điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG màu hồng cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn S; 01 (một) điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu đen cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Sỹ D, bị cáo và D đã dùng để liên lạc, trao đổi với nhau trong việc mua bán ma túy, xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội do vậy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[13] Đối với vật chứng thu giữ sau khi giám định: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3” mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “Toàn bộ vỏ bao gói sau cân tịnh vụ Hoàng Văn S, Nguyễn Sỹ D”, mặt sau chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Giang; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “Vỏ bao gói sau giám định”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H. Hội đồng xét xử, xét thấy đây là vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm là vật thuộc loại Nhà nước cấm vận chuyển, tàng trữ, những vật chứng không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[14] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt và án phí đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về xử lý vật chứng, một số nội dung về xử lý vật chứng đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 07/9/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với các vật chứng sau:

+ Số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) gồm 03 (ba) tờ mệnh giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "*tiền thu giữ của Hoàng Văn S sau giám định*", mặt sau có các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện B; 01 (một) điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG màu hồng cũ đã qua sử dụng (điện thoại của bị cáo Hoàng Văn S, không kiểm tra tình trạng máy bên trong); 01 (một) điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu đen cũ đã qua sử dụng (điện thoại của Nguyễn Sỹ D, không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3" mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Toàn bộ vỏ bao gói sau cân tịnh vụ Hoàng Văn S, Nguyễn Sỹ D", mặt sau chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Giang; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau giám định", mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận tài liệu, vật chứng giữa cơ quan Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 02/12/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Việt Hồng, huyện Bắc Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhung